

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2018/DS-ST

Ngày: 22-01-2018

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hồng.

2. Bà Trương Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lâm Ngọc H, sinh năm: 1958.

Quách Thị D, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Khu vực BA, phường BT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Nguyễn Duy K

Địa chỉ: Khu vực 2, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Lâm Ngọc H trình bày:

Từ ngày 07/4/2015 đến ngày 04/8/2015 anh K có đến cơ sở vật liệu xây dựng

Hòa Diễm của vợ chồng ông H mua vật tư với số tiền là 85.560.000 đồng. Kể từ ngày mua anh K có trả được 70.000.000 đồng, còn nợ lại 15.560.000 đồng. Ông H đến nhà đòi nhiều lần nhưng anh K chỉ hứa hẹn mà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay ông H khởi kiện yêu cầu anh K trả số tiền còn nợ là 15.560.000 đồng, không yêu cầu anh K trả tiền lãi.

Nguyên đơn Quách Thị D cũng thống nhất với lời trình bày của chồng là Lâm Ngọc H, yêu cầu anh K trả số tiền mua vật tư còn nợ là 15.560.000 đồng.

Qua quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Duy K được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên tòa án không thể ghi lời khai của anh K được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành thông báo và tổng đạt hợp lệ cho bị đơn Nguyễn Duy K theo quy định nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung vụ án: ông H và bà D có bán vật tư xây dựng cho anh Nguyễn Duy K, sau khi hai bên quyết toán thì anh K còn nợ lại của ông H bà D số tiền 15.560.000 đồng, anh K hứa hẹn trả nợ nhiều lần mà không thực hiện dẫn đến hai bên phát sinh tranh chấp.

3.1 Tại phiên tòa ông H và bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu anh K trả số tiền còn nợ là 15.560.000 đồng, trả trong thời gian sớm nhất. Căn cứ vào các tờ cam kết trả nợ hội đồng xét xử xét thấy việc anh K có nợ tiền vật tư xây dựng của vợ chồng ông Lâm Ngọc H là đúng sự thật đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông H và bà D đã chuyển giao tài sản cho anh K xong thì anh K có nghĩa vụ trả tiền cho vợ chồng ông H, việc bị đơn hứa hẹn trả nợ nhiều lần để kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các nguyên đơn. Do đó việc ông H và bà D khởi

kiện yêu cầu anh K trả số tiền còn nợ là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận theo Điều 440 Bộ luật dân sự.

3.2 Về lãi suất chậm trả: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Duy K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 36, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Ngọc H, Quách Thị D.

[2] Buộc bị đơn Nguyễn Duy K phải trả cho nguyên đơn Lâm Ngọc H và Quách Thị D số tiền 15.560.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

[3] Lãi suất chậm trả: Nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Duy K phải chịu 389.000 đồng. Nguyên đơn Lâm Ngọc H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 375.000 đồng theo biên lai thu số 0012151 phiếu lập ngày 20/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi Nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đào Thị Thủy

